

Bản án số: 31/2025/HS-ST
Ngày 19-02-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bình

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Ngọc Hải

Ông Bùi Văn Khương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Tình – Thư ký Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Ngọc Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 02 năm 2025 tại điểm cầu trung tâm là trụ sở Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng và điểm cầu thành phần là Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng, Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 22/2025/TLST-HS ngày 23 tháng 01 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2025/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Lệ Q, sinh năm 1983 tại Hải Phòng. Nơi thường trú: Số 33/89/20 đường Tr, phường C (nay là phường A), quận LC, thành phố Hải Phòng; chỗ ở: Số 4 B, phường Tr (nay là phường Th), quận HB, thành phố Hải Phòng nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Viết C và bà Nguyễn Thị Q; có chồng là Đặng Quang D và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 15/10/2024 đến ngày 18/10/2024 chuyển tạm giam; có mặt.

- Người chứng kiến: Bà Nguyễn Thị Th; vắng mặt.

- Người tham gia tố tụng khác tại điểm cầu thành phần: Ông Nguyễn Đức Trung – Thư ký Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 15/10/2024, tổ công tác Công an quận Hồng Bàng trong quá trình làm nhiệm vụ tuần tra phát hiện tại nhà số 4 B, phường Tr, quận HB, thành phố Hải Phòng đối tượng Nguyễn Thị Lệ Q đang sử dụng trái phép chất ma túy. Quá trình kiểm tra thu giữ giữa nhà chỗ Q đang ngồi có 01 ống thủy tinh bên trong chứa chất màu trắng, nghi là ma túy, được gắn một đầu vào chai nước (mẫu QT2), 01 vỏ túi nilon bên trong có bám dính chất màu trắng, nghi ma túy (mẫu QT1), 01 bật lửa. Lực lượng Công an đã đưa Q cùng toàn bộ tang vật về trụ sở lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Thị Lệ Q tại số 4 B, phường Tr, quận HB, thành phố Hải Phòng không thu giữ tài liệu, đồ vật gì liên quan đến vụ án. Tiến hành xét nghiệm nước tiểu của Nguyễn Thị Lệ Q dương tính với MOP (Methamphetamine).

Tại bản Kết luận giám định số 1214/KL - KTHS ngày 15/10/2024 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: *“Chất màu trắng bám dính trong vỏ túi nilon của mẫu QT1 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine. Không có đủ điều kiện cân xác định khối lượng chất ma túy bám dính. Chất màu trắng trong ống tẩu thủy tinh của mẫu QT2 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,31 gam loại Methamphetamine”*.

Tại Cơ quan điều tra, Q khai nhận: Do nghiện ma túy đá nên khoảng 05 giờ ngày 15/10/2024 Q đi từ nhà đến khu vực đường tàu Cầu Quay, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng hỏi mua 300.000 đồng ma túy của một người nam giới không quen biết được 01 túi nilon bên trong có chứa ma túy “đá”. Mua được ma túy thì Q mang về nhà cất giấu để sử dụng sau. Đến khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, Q lấy túi ma túy “đá” vừa mua đổ hết vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy “đá” của mình và dùng bật lửa châm hút, khi đang sử dụng thì bị lực lượng Công an kiểm tra, bắt quả tang như nội dung nêu trên. Mục đích Q mua ma túy để về sử dụng cho bản thân, ngoài ra không còn mục đích nào khác.

Về vật chứng: Số ma túy và vỏ bao bì sau giám định được niêm phong trong 02 bì giấy có dấu niêm phong số 1214MT/PC09 và 1214MT-A/PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng, 01 chai nhựa, 01 ống hút nhựa màu trắng và 01 bật lửa chuyển Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng.

Tại bản cáo trạng số 45/CT-VKSHB ngày 21/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng đã truy tố Nguyễn Thị Lệ Q về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng thực hành quyền công tố tại phiên tòa trình bày lời luận tội, giữ nguyên quan điểm truy

tổ đối với bị cáo theo toàn bộ nội dung cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố Nguyễn Thị Lệ Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo mức án tù 27 tháng tù đến 30 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/10/2024.

- Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội và xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng nên đề nghị miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định cùng vỏ bao bì của mẫu vật được dán kín niêm phong trong 02 bì giấy có dấu niêm phong số 1214MT/PC09 và 1214MT-A/PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng, 01 chai nhựa, 01 ống hút nhựa màu trắng và 01 bật lửa.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về với xã hội, làm lại cuộc đời, trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố của cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11 giờ ngày 15/10/2024, tại nhà số 4 B, phường Tr, quận HB, thành phố Hải Phòng, Nguyễn Thị Lệ Q có hành vi cất giấu trái phép 0,31 gam ma túy loại Methamphetamine mục đích để sử dụng cho bản thân bị lực lượng Công an phát

hiện, bắt quả tang. Bị cáo là người có đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và có đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên hành vi đó của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3] Căn cứ vào khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ và các tình tiết khác của vụ án xác định bị cáo đã vi phạm điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, được thực hiện do lỗi cố ý trực tiếp, đã xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước về việc cất giữ chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương nên cần xét xử nghiêm nhằm mục đích giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã *“thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”* nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về nhân thân: Xét nhân thân bị cáo thấy không có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu. Vì vậy, Hội đồng xét xử sẽ xem xét vấn đề này khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[8] Về hình phạt chính: Trên cơ sở đánh giá đầy đủ tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội của bị cáo gây nên, căn cứ quy định pháp luật hình sự, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tù thích hợp và cần buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo có ý thức tuân theo pháp luật, đồng thời giáo dục người khác tôn trọng pháp luật.

[9] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự thì: *“Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”*. Tuy nhiên, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thể hiện, bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định và không có tài sản riêng. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[10] Về xử lý vật chứng: Methamphetamine là chất ma túy cấm lưu hành; vì vậy, tịch thu tiêu hủy bì thư niêm phong bên trong có chứa chất Methamphetamine, là phần còn lại sau giám định.

Đối với 01 chai nhựa, 01 ống hút nhựa màu trắng và 01 bật lửa là những vật chứng bị cáo dùng để sử dụng ma túy, không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Q, do chưa xác minh được lai lịch, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng sẽ tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau là có căn cứ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt chính: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự,

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Lệ Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/10/2024.

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

Tịch thu, tiêu hủy:

- 01 bì giấy dán kín có dấu niêm phong số 1214MT/PC09, 01 bì giấy dán kín có dấu niêm phong số 1214MT-A/PC09 bên trong có chứa số mẫu vật còn lại và vỏ bao gói còn lại sau giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng.

- 01 bật lửa có “Ping Gou”.

- 01 chai nhựa.

- 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng.

(Chi tiết vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 21 tháng 01 năm 2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Bị cáo Nguyễn Thị Lệ Q phải nộp 200.000 đồng (Bằng chữ: Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND quận Hồng Bàng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan CSĐT Công an quận Hồng Bàng;
- Trại tạm giam Công an TP. Hải Phòng;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan THAHS Công an quận Hồng Bàng;
- Phòng PV06 - Công an TP. Hải Phòng;
- Chi cục Thi hành án Dân sự quận Hồng Bàng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Bình

